Phụ lục 19
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BẢNG GIÁ ĐẤT LẦN ĐẦU TỈNH AN GIANG
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2026
XÃ BÌNH SƠN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

A. ĐẤT Ở

Sửa đổi, bổ sung nội dung tại số thứ tự 13, 17, 18, 19 Phụ lục 19 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

TT	Số TT PL19 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
I	**SỬA TÊN ĐƯỜNG**			
1	13	Đường bộ ven biển Hòn Đất-Kiên Lương: Từ cống 285 - cống Vàm Rầy	528	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường bộ ven biển Hòn Đất-Kiên Lương: Từ cống 285 - Giáp ranh xã Bình Giang - cống Kênh 10)
2	17	Các tuyến đường khác có độ rộng đường ≥ 3m	400	Sửa tên đường (Tên cũ: Các tuyến đường khác có nền đường ≥ 3m được trải bê tông hoặc nhựa)
3	18	Các tuyến đường khác có độ rộng đường < 3m	300	Sửa tên đường (Tên cũ: Các tuyến đường khác có nền đường < 3m được trải bê tông hoặc nhựa)

TT	Số TT PL19 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
II	**BỔ SUNG**			
1		Đường bộ ven biển Hòn Đất-Kiên Lương: từ cống Vàm Rầy đến giáp ranh xã Bình Giang	1.000	Bổ sung
III	**HỦY BỎ**			
1	19	Các tuyến đường còn lại	200	Hủy bỏ

B. ĐẤT NÔNG NGHIỆP

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

TT	Số TT PL19 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Loại đất	Giá đất	Ghi chú
I	**I**	**Khu vực phía Nam Quốc lộ 80 (phía ra biển)**			
1			Đất rừng sản xuất	14	Bổ sung
II	**II**	**II. Khu vực phía Bắc Quốc lộ 80:**			
1			Đất rừng sản xuất	14	Bổ sung